

Đọc Trình độ 1 Sơ cấp	Đọc Trình độ 2 Trên sơ cấp	Đọc Trình độ 3 Trung cấp	Đọc Trình độ 4 Trên trung cấp	Đọc Trình độ 5 Cao cấp
Phạm vi điểm thứ 4: 452 trở xuống Phạm vi điểm thứ 5: 467 trở xuống	Phạm vi điểm thứ 4: 453-487 Phạm vi điểm thứ 5: 468-510	Phạm vi điểm thứ 4: 488-549 Phạm vi điểm thứ 5: 511-587	Phạm vi điểm thứ 4 550-593 Phạm vi điểm thứ 5 588-626	Phạm vi điểm thứ 4: 594 trở lên Phạm vi điểm thứ 5: 627 trở lên
Khi đọc văn bản phù hợp với trình độ, học sinh ở Trình độ 1 sẽ:	Khi đọc văn bản phù hợp với trình độ, học sinh ở Trình độ 2 sẽ:	Khi đọc văn bản phù hợp với trình độ, học sinh ở Trình độ 3 sẽ:	Khi đọc văn bản phù hợp với trình độ, học sinh ở Trình độ 4 sẽ:	Khi đọc văn bản phù hợp với trình độ, học sinh ở Trình độ 5 sẽ:
xác định một số từ và cụm từ quan trọng bằng văn bản đơn giản; thu thập thông tin từ một số nguồn được cung cấp và ghi nhận một số thông tin quan trọng.	xác định ý nghĩa của từ, cụm từ quan trọng và một số cách diễn đạt bằng văn bản đơn giản; xác định chủ đề chính và kể lại một vài chi tiết chính; thu thập và ghi lại một số thông tin từ các nguồn được cung cấp.	xác định ý nghĩa của từ, cụm từ quan trọng và một số cách diễn đạt thành ngữ; đọc các văn bản ngắn về văn học hoặc mang tính thông tin, đồng thời xác định ý hoặc chủ đề chính và một hoặc hai chi tiết hỗ trợ; thu thập thông tin từ các nguồn văn bản và xác định các thông tin quan trọng.	xác định ý nghĩa của các từ, cụm từ theo nội dung cụ thể và học thuật nói chung và các cách diễn đạt thành ngữ; xác định ý hoặc chủ đề chính và giải thích cách thức chúng được hỗ trợ bởi các chi tiết; tóm tắt trích đoạn từ nhiều văn bản; đọc và giải thích thông tin từ biểu đồ để rút ra kết luận.	xác định ý nghĩa của ngôn ngữ biểu trưng; nhận dạng các loại văn bản, chẳng hạn như so sánh và tương phản hoặc nguyên nhân và hệ quả, để xác định các thông tin quan trọng và để tạo bản tóm tắt hoặc dự đoán; xác định mục đích của tác giả và giải thích lý do và bằng chứng hỗ trợ hoặc không hỗ trợ các điểm cụ thể; thu thập thông tin từ các nguồn văn bản và tóm tắt các ý chính và thông tin bằng hình ảnh.

Viết Trình độ 1 Sơ cấp	Viết Trình độ 2 Trên sơ cấp	Viết Trình độ 3 Trung cấp	Viết Trình độ 4 Trên trung cấp	Viết Trình độ 5 Cao cấp
Phạm vi điểm thứ 4: 436 trở xuống Phạm vi điểm thứ 5: 437 trở xuống	Phạm vi điểm thứ 4: 437-480 Phạm vi điểm thứ 5: 438-485	Phạm vi điểm thứ 4: 481-567 Phạm vi điểm thứ 5: 486-597	Phạm vi điểm thứ 4: 568-599 Phạm vi điểm thứ 5: 598-627	Phạm vi điểm thứ 4: 600 trở lên Phạm vi điểm thứ 5: 628 trở lên
Khi viết, học sinh ở Trình độ 1 sẽ:	Khi viết, học sinh ở Trình độ 2 sẽ:	Khi viết, học sinh ở Trình độ 3 sẽ:	Khi viết, học sinh ở Trình độ 4 sẽ:	Khi viết, học sinh ở Trình độ 5 sẽ:
truyền đạt thông tin cơ bản về một sự kiện hoặc chủ đề bằng cách sử dụng một phạm vi hẹp gồm các từ vựng và câu đơn giản; tham gia các cuộc trao đổi ngắn và trả lời các câu hỏi đơn giản cũng như một số câu hỏi bắt đầu bằng từ để hỏi về các chủ đề quen thuộc.	viết các câu đơn giản bằng cấu trúc ngôn ngữ cơ bản; bày tỏ quan điểm hoặc xây dựng một khẳng định đơn giản bằng lý lẽ hỗ trợ; kể lại chi tiết một chuỗi các sự kiện đơn giản, sử dụng các từ liên kết cơ bản; đặt câu hỏi về một chủ đề hoặc đề tài.	viết và mở rộng các câu đơn và câu phức; viết văn bản tường thuật hoặc văn bản thông tin ngắn, bao gồm một số chi tiết; xây dựng khẳng định về một chủ đề quen thuộc, giới thiệu chủ đề và cung cấp một vài bằng chứng hoặc lý lẽ hỗ trợ; đặt và trả lời câu hỏi, trả lời nhận xét của người khác, và thêm nhận xét của riêng mình.	viết và mở rộng các câu đơn, câu ghép và câu phức; viết văn bản tường thuật hoặc văn bản thông tin về nhiều chủ đề với các chi tiết và kết luận; kể lại một chuỗi các sự kiện sử dụng các từ và cụm từ chuyển tiếp để kết nối sự kiện, ý và ý kiến; đặt và trả lời những câu hỏi có liên quan, thêm thông tin và bằng chứng.	tham gia các cuộc trao đổi bằng văn bản dài về nhiều chủ đề và đề tài, xây dựng trên ý của người khác, và thêm thông tin có liên quan và chi tiết bằng các bằng chứng; viết văn bản tường thuật hoặc văn bản thông tin, phát triển chủ đề với các chi tiết và ví dụ, và phân kết luận; viết một khẳng định, cung cấp lý do hợp lý hoặc thực tế để hỗ trợ khẳng định, và đưa ra kết luận; tổng hợp các ý chính.

<b>Nghe</b> Trình độ 1 Sơ cấp	<b>Nghe</b> Trình độ 2 Trên sơ cấp	<b>Nghe</b> Trình độ 3 Trung cấp	<b>Nghe</b> Trình độ 4 Trên trung cấp	<b>Nghe</b> Trình độ 5 Cao cấp
Phạm vi điểm thứ 4: 397 trở xuống Phạm vi điểm thứ 5: 412 trở xuống	Phạm vi điểm thứ 4: 398-430 Phạm vi điểm thứ 5: 413-454	Phạm vi điểm thứ 4: 431-491 Phạm vi điểm thứ 5: 455-497	Phạm vi điểm thứ 4: 492-562 Phạm vi điểm thứ 5: 498-580	Phạm vi điểm thứ 4: 563 trở lên Phạm vi điểm thứ 5: 581 trở lên
Khi nghe, học sinh ở Trình độ 1 sẽ:	Khi nghe, học sinh ở Trình độ 2 sẽ:	Khi nghe, học sinh ở Trình độ 3 sẽ:	Khi nghe, học sinh ở Trình độ 4 sẽ:	Khi nghe, học sinh ở Trình độ 5 sẽ:
xác định ý nghĩa của một vài từ và cụm từ cơ bản và cụm từ cũng như cách diễn đạt công thức trong thuyết trình; nghe các cuộc hội thoại ngắn và trả lời các câu hỏi đơn giản và một số câu hỏi bắt đầu bằng từ để hỏi; xác định một điểm mà người nói trình bày.	xác định ý nghĩa của một vài từ và cụm từ cơ bản cũng như cách diễn đạt trong thuyết trình; tham gia các cuộc hội thoại và thảo luận ngắn cũng như trả lời các câu hỏi đơn giản; xác định ý chính và chi tiết quan trọng từ bài đọc hoặc thuyết trình; xác định điểm chính của người nói, đồng ý hoặc không đồng ý với người nói.	xác định ý nghĩa của từ, cụm từ và một số cách diễn đạt thành ngữ; tham gia các cuộc hội thoại và thảo luận ngắn, đặt và trả lời câu hỏi; xác định ý chính và các chi tiết chính về một chủ đề quen thuộc; xác định cách thể mà một người nói đưa ra.	xác định ý nghĩa của các từ và cụm từ học thuật và theo nội dung cụ thể nói chung, cũng như cách diễn đạt thành ngữ; tham gia các cuộc hội thoại và thảo luận, trả lời câu hỏi có liên quan và xây dựng trên ý của người khác; xác định chủ đề hoặc ý chính và giải thích cách chúng được hỗ trợ bởi các chi tiết chính.	xác định ý nghĩa của ngôn ngữ biểu trưng; tham gia các cuộc hội thoại và thảo luận mở rộng về nhiều chủ đề và đề tài khác nhau, đặt câu hỏi và tóm tắt các ý chính; giải thích lý do và bằng chứng đủ để hỗ trợ những ý chính trong bài thuyết trình.

<b>Nói</b> Trình độ 1 Sơ cấp	<b>Nói</b> Trình độ 2 Trên sơ cấp	<b>Nói</b> Trình độ 3 Trung cấp	<b>Nói</b> Trình độ 4 Trên trung cấp	<b>Nói</b> Trình độ 5 Cao cấp
Phạm vi điểm thứ 4: 461 trở xuống Phạm vi điểm thứ 5: 482 trở xuống	Phạm vi điểm thứ 4: 462-505 Phạm vi điểm thứ 5: 483-525	Phạm vi điểm thứ 4: 506-543 Phạm vi điểm thứ 5: 526-572	Phạm vi điểm thứ 4: 544-583 Phạm vi điểm thứ 5: 573-606	Phạm vi điểm thứ 4: 584 trở lên Phạm vi điểm thứ 5: 607 trở lên
Khi nói, học sinh ở Trình độ 1 sẽ:	Khi nói, học sinh ở Trình độ 2 sẽ:	Khi nói, học sinh ở Trình độ 3 sẽ:	Khi nói, học sinh ở Trình độ 4 sẽ:	Khi nói, học sinh ở Trình độ 5 sẽ:
tham gia các cuộc hội thoại ngắn sử dụng một vài từ hoặc cụm từ; truyền đạt thông tin đơn giản về một sự kiện hoặc chủ đề bằng cách sử dụng một phạm vi hẹp từ vựng và các câu đơn giản; thể hiện ý kiến về một chủ đề quen thuộc.	tham gia cuộc hội thoại ngắn, trả lời câu hỏi bắt đầu bằng từ để hỏi đơn giản; trình bày bài thuyết trình ngắn hoặc mô tả hình ảnh và biểu đồ sử dụng cấu trúc ngôn ngữ đơn giản; kể lại một chuỗi sự kiện đơn giản theo trình tự; xây dựng một khẳng định với lý do hỗ trợ.	tham gia các cuộc hội thoại và thảo luận, đặt và trả lời câu hỏi, trả lời ý kiến của người khác, và thêm ý kiến riêng; trình bày bài thuyết trình ngắn, bao gồm một vài chi tiết và kết luận; xây dựng khẳng định và cung cấp một vài lý do hoặc sự kiện hỗ trợ.	tham gia các cuộc hội thoại và thảo luận về nhiều chủ đề, xây dựng trên ý của người khác, thể hiện ý của chính mình, và thêm các thông tin và bằng chứng có liên quan; kể lại một chuỗi sự kiện chi tiết với phần bắt đầu, phần giữa và phần cuối; phát triển một chủ đề với sự kiện và chi tiết, sử dụng các từ và cụm từ chuyển tiếp để kết nối các sự kiện, ý và ý kiến.	tham gia các cuộc hội thoại và thảo luận dài, bổ sung các thông tin có liên quan và chi tiết bằng bằng chứng, và tóm tắt các ý chính; bản trình bày với các chi tiết và ví dụ; xây dựng một khẳng định và cung cấp các lý do hợp lý hoặc sự kiện để hỗ trợ cho khẳng định đó.